

**DANH MỤC**

**Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước  
của UBND tỉnh trong năm 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ TRONG NĂM 2020**

STT	Hình thức	Số ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
<b>I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ</b>					
<b>I. LĨNH VỰC NỘI VỤ</b>					
1.	Nghị quyết	Số 55/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016	Về việc quy định số lượng Chỉ huy Phó Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã; chế độ chính sách đối với lực lượng Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Long An	Được thay thế bởi Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020	18/12/2020
2.	Nghị quyết	Số 24/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018	Về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Nghị quyết số 55/2016/NQ-HĐND	Được thay thế bởi Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020	18/12/2020
3.	Nghị quyết	Số 83/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012	Quy định nâng mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Long An	Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020	18/12/2020
4.	Nghị quyết	Số 17/2017/NQ-HĐND ngày 24/4/2017	Quy định chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Long An và trung tâm hành chính công các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Long An.	Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020	18/12/2020
5.	Nghị quyết	Số 67/2008/NQ-HĐND ngày 21/4/2008	Về cơ cấu tổ chức và chế độ chính sách đối với Ban, Tổ bảo vệ dân phố	Được thay thế bởi Nghị quyết số 15/2020/NQ-HĐND ngày 09/7/2020	01/8/2020

6.	Nghị quyết	Số 158/2010/NQ-HĐND ngày 09/12/2010	Về quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ấp, khu phố và lực lượng công an bán vũ trang ở các xã biên giới	Được thay thế bởi Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND ngày 09/7/2020	01/8/2020
7.	Nghị quyết	Số 25/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018	Về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Nghị quyết số 158/2010/NQ-HĐND	Được thay thế bởi Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND ngày 09/7/2020	01/8/2020
8.	Nghị quyết	Số 20/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019	Quy định số lượng đối với Công an viên làm nhiệm vụ thường trực tại các xã trên địa bàn tỉnh Long An	Được thay thế bởi Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND ngày 09/7/2020	01/8/2020
9.	Quyết định	Số 28/2014/QĐ-UBND ngày 14/7/2014	Về việc ban hành Quy định về xử lý kỷ luật đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Long An	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 46/2020/QĐ-UBND ngày 27/11/2020	10/12/2020
10	Quyết định	Số 57/2014/QĐ-UBND ngày 04/12/2014	Về việc ban hành Quy định về quản lý công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Long An	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 38/2020/QĐ-UBND ngày 20/12/2020	15/9/2020
11	Quyết định	Số 19/2013/QĐ-UBND ngày 14/6/2013	Về việc ban hành quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Long An	Được thay thế bởi Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 05/8/2020	20/8/2020
12	Quyết định	Số 59/2010/QĐ-UBND ngày 20/12/2010	Về việc quy định chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Long An	Được thay thế bởi Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 04/8/2020	15/8/2020
13	Quyết định	Số 47/2018/QĐ-UBND ngày 28/9/2018	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 59/2010/QĐ-UBND	Được thay thế bởi Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 04/8/2020	15/8/2020
14	Quyết định	Số 61/2010/QĐ-UBND ngày 22/12/2010	Về việc quy định chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ấp, khu phố và lực lượng công an bán vũ trang ở các xã biên giới	Được thay thế bởi Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 04/8/2020	15/8/2020

15	Quyết định	Số 48/2018/QĐ-UBND ngày 28/9/2018	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 61/2010/QĐ-UBND	Được thay thế bởi Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 04/8/2020	15/8/2020
16	Quyết định	Số 05/2020/QĐ-UBND ngày 17/01/2020	Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh quy định số lượng đối với Công an viên làm nhiệm vụ thường trực tại các xã trên địa bàn tỉnh Long An	Được thay thế bởi Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 04/8/2020	15/8/2020
<b>II. LĨNH VỰC TƯ PHÁP</b>					
17	Quyết định	Số 28/2013/QĐ-UBND ngày 26/7/2013	Ban hành quy định phối hợp giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, khai tử, bảo hiểm y tế và đăng ký thường trú trên địa bàn tỉnh	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 37/2020/QĐ-UBND ngày 25/8/2020	15/9/2020
18	Quyết định	Số 23/2015/QĐ-UBND ngày 01/6/2015	về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 28/2013/QĐ-UBND ngày 26/7/2013 của UBND	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 37/2020/QĐ-UBND ngày 25/8/2020	15/9/2020
<b>III. LĨNH VỰC CÔNG AN</b>					
19	Quyết định	Số 09/2011/QĐ-UBND ngày 04/4/2011	Ban hành Quy định về cơ cấu tổ chức và chế độ chính sách đối với Ban, Tổ bảo vệ dân phố	Được thay thế bởi Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND ngày 14/8/2020	28/8/2020
<b>IV. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG- THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI</b>					
20	Nghị quyết	Số 69/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018	Về quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho hộ nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác; hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Long An.	Được thay thế bởi Nghị quyết số 23/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020	18/12/2020
21	Quyết định	Số 40/2017/QĐ-UBND ngày 17/8/2017	Về mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Long An	Được thay thế bởi Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 10/01/2020	20/01/2020
<b>V. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH</b>					
22	Nghị quyết	Số 36/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016	Về mức thu phí, lệ phí và tỷ lệ (%) trích để lại từ nguồn thu phí trên địa bàn tỉnh Long An	Được thay thế bởi Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND	20/7/2020

				ngày 09/7/2020	
23	Nghị quyết	Số 01/2017/NQ-HĐND ngày 24/04/2017	Về sửa đổi, bổ sung một số nội dung về mức thu phí, lệ phí và tỷ lệ (%) để lại từ nguồn thu phí trên địa bàn tỉnh Long An được ban hành kèm theo Nghị quyết số 36/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh	Được thay thế bởi Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND ngày 09/7/2020	20/7/2020
24	Nghị quyết	Số 11/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019	Về sửa đổi, bổ sung khoản 3, mục IV phần a mức thu phí, lệ phí và tỷ lệ (%) trích để lại từ nguồn thu phí trên địa bàn tỉnh Long An được ban hành kèm theo nghị quyết số 36/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh	Được thay thế bởi Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND ngày 09/7/2020	20/7/2020
25	Quyết định	Số 06/2016/QĐ-UBND ngày 03/02/2016	về việc quy định phân cấp quyết định giá; phân công thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An)	Được thay thế bởi Quyết định số 45/2020/QĐ-UBND ngày 30/10/2020	10/11/2020
26	Quyết định	Số 22/2017/QĐ-UBND ngày 19/5/2017	về ban hành danh mục về mức thu phí, lệ phí và tỷ lệ (%) trích để lại từ nguồn thu phí trên địa bàn tỉnh Long An	Được thay thế bởi Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020	20/8/2020
27	Quyết định	Số 56/2019/QĐ-UBND ngày 11/12/2019	về sửa đổi, bổ sung khoản 3, mục IV Phần A Danh mục về mức thu phí, lệ phí và tỷ lệ (%) trích để lại từ nguồn thu phí trên địa bàn tỉnh Long An được ban hành kèm theo Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND tỉnh	Được thay thế bởi Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020	20/8/2020

## **VI. LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG**

28	Quyết định	Số 52/2017/QĐ-UBND ngày 02/10/2017	về việc phân cấp quản lý an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương trên địa bàn tỉnh Long An	Được thay thế bởi Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 20/10/2020	01/11/2020
29	Quyết định	Số 43/2018/QĐ-UBND ngày 11/9/2018	về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 02/10/2017 của UBND tỉnh về việc phân cấp quản lý an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương trên địa bàn tỉnh Long An	Được thay thế bởi Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 20/10/2020	01/11/2020

<b>VII. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN</b>					
30	Quyết định	Số 34/2016/QĐ-UBND ngày 07/7/2016	Về chính sách ưu đãi, mức hỗ trợ khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Long An (giai đoạn 2016-2020)	Được thay thế bởi Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 17/4/2020	28/4/2020
31	Quyết định	Số 60/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019	Về việc ban hành chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An	Được thay thế bởi Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 17/4/2020	28/4/2020
32	Quyết định	Số 51/2018/QĐ-UBND ngày 16/10/2018	Về việc phân cấp cơ quan kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp; kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản và quản lý các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ thuộc phạm vi quản lý của Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Long An	Được thay thế bởi Quyết định số 69/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019	20/01/2020
<b>VIII. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG</b>					
33	Nghị quyết	Số 171/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014	Về ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (2015-2019) trên địa bàn tỉnh Long An	Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định tại văn bản	01/01/2020
34	Quyết định	Số 42/2014/QĐ-UBND ngày 22/9/2014	Ban hành quy định trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Long An trong trường hợp các bên tranh chấp không có giấy tờ về quyền sử dụng đất	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 04/8/2020	20/8/2020
35	Quyết định	Số 20/2017/QĐ-UBND ngày 27/4/2017	Về việc ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc giải quyết TTHC về lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Long An	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 24/2020/QĐ-UBND ngày 12/6/2020	25/6/2020
36	Quyết định	Số 60/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014	Ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (2015-2019) trên địa bàn tỉnh Long An	Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định tại văn bản	01/01/2020
37	Quyết định	Số 20/2019/QĐ-UBND ngày 24/4/2019	Về việc sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (2015-2019) trên địa bàn tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 60/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh	Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định tại văn bản	01/01/2020

38	Quyết định	Số 66/2018/QĐ-UBND ngày 30/11/2018	Về việc quy định về diện tích tối thiểu được tách thửa đối với đất ở và đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An	Được thay thế bởi Quyết định số 75/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019	13/01/2020
39	Quyết định	Số 66/2016/QĐ-UBND ngày 05/12/2016	Quy định về bảo vệ môi trường trong chăn nuôi và giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Long An	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 68/2019/QĐ-UBND ngày 27/12/2019	10/01/2020
40	Quyết định	Số 54/2019/QĐ-UBND ngày 05/12/2019	Về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2019 trên địa bàn tỉnh Long An	Được thay thế bởi Quyết định số 63/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019	01/01/2020
41	Quyết định	Số 30/2018/QĐ-UBND ngày 31/5/2018	Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 16/6/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An	Được thay thế bởi Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 10/3/2020	20/3/2020

#### **IX. LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI**

42	Quyết định	Số 66/2015/QĐ-UBND ngày 30/12/2015	Về việc ban hành quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô khách trên địa bàn tỉnh Long An	Được thay thế bởi Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 30/6/2020	15/7/2020
----	------------	------------------------------------	--	--	-----------

#### **X. LĨNH VỰC KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

43	Quyết định	Số 67/2015/QĐ-UBND 31/12/2015	Về việc ban hành tiêu chí dự án trọng điểm nhóm c giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Long An	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 29/4/2020	12/5/2020
44	Quyết định	Số 50/2017/QĐ-UBND ngày 14/9/2017	Về việc sửa đổi Quyết định số 67/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh ban hành tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Long An	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 29/4/2020	12/5/2020
45	Nghị quyết	Số 216/2015/NQ-HĐND ngày 03/11/2015	Về tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Long An	Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 13/4/2020	23/4/2020

**XI. LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

46	Quyết định	Số 23/2011/QĐ-UBND ngày 21/7/2011	Về việc ban hành Quy định về thực hiện quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Long An	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 21/4/2020	08/5/2020
47	Quyết định	Số 24/2016/QĐ-UBND ngày 23/5/2016	Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về thực hiện quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 23/2011/QĐ-UBND ngày 21/7/2011 của UBND tỉnh	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 21/4/2020	08/5/2020

**XII. LĨNH VỰC XÂY DỰNG**

48	Nghị quyết	Số 136/2014/NQ-HĐND ngày 21/7/2014	Về thông qua Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Long An đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	Được thay thế bởi Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 09/7/2020	20/7/2020
----	------------	------------------------------------	---	--	-----------

**XIII. LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

49	Quyết định	Số 21/2015/QĐ-UBND ngày 15/5/2015	Về việc ban hành Quy định mức chi bồi dưỡng công tác sao in đề thi, ra đề, tổ chức, coi thi, chấm thi của các kỳ thi học sinh giỏi, thi tuyển sinh và thi tốt nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 73/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019	15/01/2020
50	Quyết định	Số 44/2015/QĐ-UBND ngày 18/9/2015	Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Long An	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 62/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019	03/01/2020

**XIV. LĨNH VỰC KHÁC**

51	Quyết định	Số 39/2011/QĐ-UBND ngày 14/10/2011	về việc ban hành quy chế hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân tự cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kê khai diện tích đất ở làm cơ sở tính tiền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Long An	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 49/2020/QĐ-UBND ngày 08/12/2020	21/12/2020
52	Chỉ thị	Số 47/2012/CT-UBND ngày 30/5/2012	Về công tác phòng không nhân dân	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 3382/QĐ-UBND ngày 22/9/2020	22/9/2020

53	Quyết định	Số 51/2016/QĐ-UBND ngày 29/9/2016	Về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Long An	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 71/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019	15/01/2020
----	------------	-----------------------------------	---	---	------------

**Tổng cộng (I): 53 văn bản**

**II. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ: Không có**

**B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ TRƯỚC NGÀY 01/01/2020<sup>1</sup>**

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
<b>I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ: Không có</b>					
<b>II. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ: Không có</b>					

<sup>1</sup> Bao gồm các văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ thuộc đối tượng của kỳ công bố trước nhưng chưa được công bố